

Số: 1011 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành
Dự án: Đầu tư xây dựng Bảo tàng, Thư viện thị xã Từ Sơn
(nay là thành phố Từ Sơn)

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH 13 ngày 18.6.2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18.6.2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 5.4.2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18.6.2015;

Căn cứ Nghị định 32/2015/NĐ-CP ngày 18.6.2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định 68/2019/NĐ-CP ngày 14.8.2019 của Chính Phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11.11.2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT- BTC ngày 11.11.2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại văn bản số 128/BC-STC ngày 07/8/2023

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng Bảo tàng, Thư viện thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn) hoàn thành:

- Dự án: Đầu tư xây dựng Bảo tàng, Thư viện thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn)

- Chủ đầu tư: Ban quản lý các dự án xây dựng thị xã Từ Sơn (nay là: Ban quản lý các dự án xây dựng thành phố Từ Sơn).

- Địa điểm xây dựng: Phường Tân Hồng, thành phố Từ Sơn.

- Tổng mức vốn đầu tư: 149.639.032.000 đồng.

- Thời gian khởi công và hoàn thành thực tế: Khởi công T4/2019– Hoàn thành: T2/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:



Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số:	149.639.032.000	126.443.953.000
- GPMB	3.872.959.000	3.865.379.000
- Xây lắp	102.246.207.000	99.358.316.000
- Thiết bị	22.068.594.000	14.749.852.000
- QLDA	2.368.197.000	1.560.690.000
- Tư vấn	6.919.850.000	5.999.713.000
- Chi phí khác	5.042.074.000	910.003.000
- Dự phòng	7.121.151.000	0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Thực hiện		
		Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Thu hồi nộp NSNN
Tổng số	126.443.953.000	108.376.292.000	18.075.558.000	7.897.000
Ngân sách tỉnh (từ nguồn vốn XDCB tập trung giai đoạn 2018-2020 và giai đoạn tiếp theo) và các nguồn vốn khác (nếu có)	126.443.953.000	108.376.292.000	18.075.558.000	7.897.000

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:			126.443.953.000	
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			126.443.953.000	
Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng.

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 đồng.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Ngân sách tỉnh (từ nguồn vốn XDCB tập trung giai đoạn 2018-2020 và giai đoạn tiếp theo) và các nguồn vốn khác (nếu có)	126.443.953.000	

2. Tổng các khoản nợ tính đến ngày 28 tháng 6 năm 2023 là:

2.1 Nợ phải thu:

18.075.558.000 đ

- Ngân sách tỉnh (từ nguồn vốn XDCB tập trung giai đoạn 2018-2020 và giai đoạn tiếp theo) và các nguồn vốn khác (nếu có) 18.075.558.000 đ

2.2 Nợ phải trả:

18.075.558.000 đ

- Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Kinh Bắc 575.636.200 đ
 + Gói thầu số 4 171.181.000 đ
 + Gói thầu số 13 404.455.200 đ
 - Công ty TNHH Hà Hùng 1.169.872.800 đ
 - Công ty Xây lắp I - (TNHH) 4.543.476.000 đ
 + Gói thầu số 3 1.008.727.000 đ
 + Gói thầu số 9 139.000.000 đ
 + Gói thầu số 6 3.395.749.000 đ
 - Công ty xây dựng Tiến Thành (TNHH) 3.900.731.000 đ
 - Công ty TNHH xây dựng Soi Sáng 1.496.738.000 đ
 - Công ty TNHH đầu tư thương mại dịch vụ và sản xuất Minh Châu FTC 405.593.000 đ
 - Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Duy Mạnh 478.151.000 đ
 - Công ty TNHH thương mại diệt mối khử trùng Hà Nội 638.558.000 đ
 - Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và mỹ thuật Hà Nội 2.112.107.000 đ
 - Công ty TNHH kiến trúc xây dựng Đông Dương 203.759.000 đ
 - Công ty cổ phần tư vấn và mỹ thuật Thành Nam 15.309.000 đ
 - Trung tâm kiểm định chất lượng và kinh tế xây dựng 132.212.000 đ
 - Trung tâm khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp Bắc Ninh 5.759.000 đ
 - Công ty cổ phần đầu tư ACT Group 116.401.000 đ
 - Công ty TNHH thiết kế xây dựng ASIAN PLAN 6.901.000 đ
 - Công ty cổ phần CONINCO đầu tư phát triển hạ tầng và tư vấn xây dựng 29.812.000 đ


- Công ty cổ phần tư vấn kiến trúc Thăng Long	1.920.000 đ
- Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng Kinh Bắc	17.792.000 đ
- Lữ đoàn 229 - Bộ Tư lệnh công binh	34.847.000 đ
- Ban quản lý các dự án xây dựng thành phố Từ Sơn	1.838.984.000 đ
- Công ty cổ phần thẩm định giá và tư vấn Việt Nam	4.265.000 đ
- Công ty cổ phần thẩm định giá SVALUE	8.640.000 đ
- Công ty cổ phần tư vấn và định giá CPA Việt Nam	3.300.000 đ
- Công ty cổ phần thẩm định giá BTC Value	4.460.000 đ
- Công ty cổ phần giám định và thẩm định tài sản Việt Nam VAE	29.692.000 đ
- Công ty cổ phần tư vấn thẩm định dự án xây dựng Hà Nội	12.672.000 đ
- Công ty Bảo hiểm MIC Bắc Ninh - Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Quân Đội	7.590.000 đ
- Công ty TNHH kiểm toán quốc tế UNISTARS	149.000.000 đ
- Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh	131.380.000 đ
2.3 Nộp ngân sách nhà nước	7.897.000 đ
- Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng Hưng Thịnh	7.897.000 đ

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị: đồng

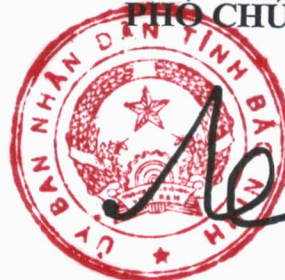
Tên đơn vị tiếp nhận quản lý tài sản	Tài sản cố định/ dài hạn	Tài sản ngắn hạn
Trung tâm văn hóa – thể thao thành phố Từ Sơn	126.443.953.000	

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc nhà nước tỉnh, UBND thành phố Từ Sơn, Ban quản lý các dự án xây dựng thành phố Từ Sơn, Trung tâm văn hóa – thể thao thành phố Từ Sơn và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: XDCB, KTTH, CVP;
- Lưu: VT, XDCB.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Quang Khải